

Số: 191/2020/QĐST-HNGĐ

N, ngày 04 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ và hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 617/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* bà **Ngô Thị Bích Th** sinh năm 1985
Địa chỉ: 100 đường B1, KDC T, KV 1, phường A, quận N, thành phố Cần
Thơ.

- *Bị đơn:* ông **Võ Thanh V** sinh năm 1981
Địa chỉ: 100 đường B1, KDC T, KV 1, phường A, quận N, thành phố Cần
Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Ngô Thị Bích Th và ông Võ Thanh V

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Ngô Thị Bích Th và ông Võ Thanh V thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: bà Th và ông V có 01 con chung là cháu Võ Ngọc Tường V1 (nữ) sinh ngày 18/9/2004. Bà Th, ông V thống nhất thỏa thuận bà Th là người trực

tiếp nuôi dưỡng cháu V1, ông V không cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông V không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nêu phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác

Nợ chung: do các đương sự trình bày không có nên không xem xét giải quyết nêu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Th và ông V mỗi người chịu 75.000 đồng. Tuy nhiên, bà Th tự nguyện nộp thay cho ông V nên khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 003001 ngày 28/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, bà Th được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận N;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Anh Quốc